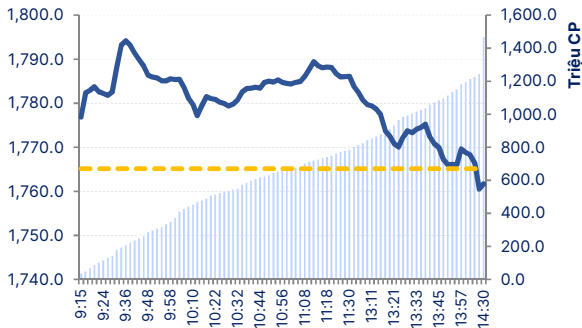


Phiên giao dịch ngày:

14/10/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,761.06	275.33
% Thay đổi Index	↓ -0.23%	↓ -0.01%
KLGD (CP)	1,563,890,521	140,280,912
GTGD (tỷ đồng)	52,506.07	3,520.76
% Thay đổi GTGD	17.85%	2.49%

Diễn biến VN-INDEX



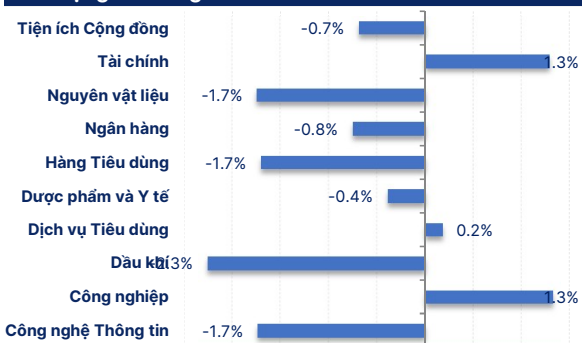
Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

VHM 353.67 tỷ	VRE -220.81 tỷ	HDB -188.39 tỷ	BID -111.69 tỷ
FPT -335.85 tỷ	VIC 215.47 tỷ	DXG -128.89 tỷ	MBB -106.12 tỷ
SSI -271.71 tỷ	KDH -194.08 tỷ	VCB 128.48 tỷ	VIX 96.00 tỷ
	HPG -191.90 tỷ	FRT 121.02 tỷ	CTG -92.21 tỷ
		MSN -116.08 tỷ	KBC -86.00 tỷ

GT Bán: -5633.75

4224.48 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Tiếp đà tăng điểm cuối phiên trước, VNINDEX tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên hôm nay lên vùng 1.780 điểm. Tiếp tục tăng điểm hướng đến vùng giá quanh 1.800 điểm và bắt đầu phân hóa mạnh, áp lực bán gia tăng. Áp lực bán gia tăng mạnh hơn trong phiên chiều. Kết phiên VN-INDEX giảm 4,06 điểm (-0,23%) về mức 1.761,06 điểm, sau 04 phiên liên tục tăng điểm. VN30 vẫn tăng 1,41 điểm (+0,07%) lên mức 2.013,69 điểm, chịu áp lực bán ở vùng giá quanh 2.050 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 256 giảm giá. Áp lực bán gia tăng khá mạnh ở nhiều mã vốn hóa trung bình nhỏ trong các nhóm bất động sản, khu công nghiệp, dầu khí, thủy sản, công nghệ, xây dựng... Trong khi chỉ có 76 mã tăng giá, nhiều mã khá tích cực dưới ảnh hưởng mua ròng của khối ngoại và 40 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 21,1% so với phiên trước. Tuy nhiên phản ánh khá nhiều mã chịu áp lực bán mạnh ở vùng đỉnh cũ, kháng cự mạnh... Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -1.409,3 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kết phiên 411FA000 tăng 0,60 điểm (+0,03%) lên 2.104,2 điểm. Chênh lệch dương 0,51 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411FB000, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch âm từ -3,79 điểm đến -30,69 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 24,7% so với phiên trước. Cho thấy các trader gia tăng các vị thế đầu cơ trong phiên khi VN30 biến động mạnh. Xu hướng ngắn hạn của 411FA000 tăng trưởng tích cực, vượt lên đỉnh cũ 1.898 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 33.352, giảm mạnh các vị thế nắm giữ khi đến thời điểm đáo hạn trong phiên 16/10/2025.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường vẫn duy trì tích cực sau vượt lên vùng đỉnh tháng 08-09/2025 dưới ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN30. Tuy nhiên chỉ số VNINDEX đang chịu áp lực bán ở vùng giá quanh 1.800 điểm. Đây là vùng giá tương ứng đường xu hướng nối các vùng đỉnh giá cao nhất năm 2018, 2021, 2022 đến nay của VNINDEX. VNINDEX có rủi ro chịu áp lực bán mạnh ở vùng giá này và điều chỉnh kiểm tra lại vùng đỉnh tháng 09/2025.

Trong báo cáo trước, chúng tôi đã dự kiến, nhận định áp lực bán ngắn hạn sẽ gia tăng khi VNINDEX hướng đến vùng giá 1.780 điểm - 1.820 điểm. Thực tế áp lực bán đã gia tăng khá mạnh ở rất nhiều mã trong phiên hôm nay khi VNINDEX hướng đến vùng giá quanh 1.800 điểm. Rất nhiều mã chịu áp lực bán mạnh khi hướng đến hay khi vượt lên vùng đỉnh cũ. Với vốn hóa toàn thị trường hiện tại tương đương 80% GDP 2024. Chúng tôi cho rằng đây không phải vùng giá hợp lý để gia tăng, mua đuổi. Nhà đầu tư nên đánh giá cẩn trọng đối với các vị thế mua dựa trên mức định giá hợp lý của từng doanh nghiệp và kết quả kinh doanh quý III kỳ vọng. Kiểm soát rủi ro với các vị thế ngắn hạn.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
CTD	84.00	79-81	95-97	75	26.0	26.6%	184.5%	Theo dõi giải ngân
CTG	54.40	51-52.5	58-60	49	9.7	14.1%	80.2%	Theo dõi giải ngân
VNM	63.50	61-63	73-75	59	15.5	0.4%	-7.3%	Theo dõi giải ngân
BVH	52.00	53-54	62-64	49	17.5	6.7%	58.3%	Theo dõi giải ngân
SIP	55.10	51-54	63-65	49	10.4	10.2%	3.3%	Theo dõi giải ngân
DCM	34.90	34-36	41-43	33	10.8	56.3%	37.7%	Theo dõi giải ngân
IDC	38.00	36-38	45-46	34	8.3	-17.9%	-31.2%	Theo dõi giải ngân
GVR	27.85	26.5-27.6	31-32	24	21.1	29.3%	71.0%	Theo dõi giải ngân
CTR	82.40	82-83.5	100-102	80	16.7	7.5%	15.9%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.04	15.1	20-21	16.5	6.2%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	142.20	129.5	150-151	131	9.8%	Nắm giữ
24/9/2025	HDB	32.65	28.9	33-34	30	13.0%	Nắm giữ
24/9/2025	PVD	20.80	22.1	26.5-27.5	21.5	-5.9%	Nắm giữ
10/10/2025	IJC	13.35	12.9	15.5-16	13	3.5%	Nắm giữ
13/10/2025	VNM	63.50	63	73-75	60	0.8%	Nắm giữ
13/10/2025	DTD	21.90	22	26-27	20	-0.5%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

NHNN tiếp tục hút ròng trên thị trường mở

Trong tuần từ 06-13/10/2025, thanh khoản hệ thống ngân hàng duy trì trạng thái ổn định, khiến hoạt động trên thị trường mở tương đối trầm lắng. Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục hút ròng tuần thứ 2 liên tiếp với tổng giá trị 19,4 nghìn tỷ đồng

Cụ thể, xu hướng hút bớt thanh khoản thể hiện ở việc hạn chế phát hành hợp đồng mua kỳ hạn mới so với lượng đáo hạn. Trong tuần, chỉ có 59.301 tỷ đồng hợp đồng mua kỳ hạn với lãi suất 4%/năm được phát hành, trong khi 78.659 tỷ đồng đáo hạn trên kênh này. Qua đó, NHNN hút ròng 19.358 tỷ đồng, đưa khối lượng lưu hành trên kênh mua kỳ hạn giảm xuống còn 178.870 tỷ đồng.

Trung Quốc bắt đầu áp phí cảng đặc biệt với tàu Mỹ

Trung Quốc sẽ thu phí cảng đặc biệt từ các tàu thuộc sở hữu, vận hành, đóng, hoặc mang cờ Mỹ từ ngày hôm nay (14/10/2025), theo thông báo từ Đài truyền hình Trung ương Trung Quốc (CCTV). Trong một ngoại lệ đáng chú ý, các tàu được đóng tại Trung Quốc sẽ được miễn khoản phí này, bất kể quốc tịch của chủ sở hữu.

Biện pháp này được Bộ Giao thông Vận tải Trung Quốc đưa ra tuần trước nhằm đáp trả trực tiếp việc Mỹ áp dụng phí tương tự với tàu Trung Quốc. Cảng thẳng thương mại giữa hai cường quốc tiếp tục gia tăng khi Tổng thống Mỹ Donald Trump đã tuyên bố sẽ tăng thuế đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc lên 100% bắt đầu từ ngày 01/11. Đồng thời, ông cũng áp đặt kiểm soát xuất khẩu đối với phần mềm quan trọng để đáp trả việc Trung Quốc mở rộng hạn chế xuất khẩu khoáng sản đất hiếm

Giá bạc phá kỷ lục 45 năm

Giá bạc đã xác lập mức cao nhất mọi thời đại trong phiên giao dịch ngày 13/10, phá vỡ kỷ lục được thiết lập 45 năm trước, vào năm 1980, khi anh em nhà Hunt tìm cách thao túng thị trường kim loại quý này.

Hợp đồng tương lai bạc đã tăng 6.8% trong phiên 13/10, chốt phiên ở mức 50,13 USD/ounce, vượt qua kỷ lục cũ là 48,7 USD/ounce được xác lập vào tháng 1/1980, của một trong những vụ bê bối giao dịch hàng hóa lớn nhất thế kỷ 20. Nếu điều chỉnh theo lạm phát, giá bạc sẽ cần vượt qua mốc 200 USD/ounce để phá vỡ đỉnh cao của năm 1980, một mức giá được thiết lập ngay trước khi thương vụ đầu cơ của anh em nhà Hunt sụp đổ và truyền cảm hứng cho bộ phim hài "Trading Places" của Eddie Murphy.

Nhiều quy định mới siết chuẩn công ty đại chúng

Nhằm nâng cao chất lượng hàng hóa trên thị trường chứng khoán (TTCK), một loạt quy định mới tại Luật số 56/2024/QH15, Nghị định số 245/NĐ-CP và Thông tư số 19/2025/TT-BTC đã được ban hành, siết chặt các điều kiện, quy trình đăng ký và quản trị đối với công ty đại chúng. Những thay đổi này được kỳ vọng sẽ tạo điều kiện để TTCK ngày càng trở thành kênh huy động nguồn lực quan trọng cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

Quy định mới về vốn chủ sở hữu: Luật số 56/2024/QH15 đã bổ sung thêm một rào cản quan trọng là "Vốn chủ sở hữu phải từ 30 tỷ đồng trở lên". Siết chặt hồ sơ đăng ký: Thông tư 19/2025/TT-BTC cũng quy định rõ, nếu hồ sơ cần sửa đổi, doanh nghiệp có 60 ngày để hoàn thiện. Nếu quá thời hạn này, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) sẽ dừng xem xét hồ sơ. Luật mới đã bổ sung thêm 3 trường hợp bị hủy tư cách công ty đại chúng và Loạt quy định mới về nghĩa vụ của HĐQT

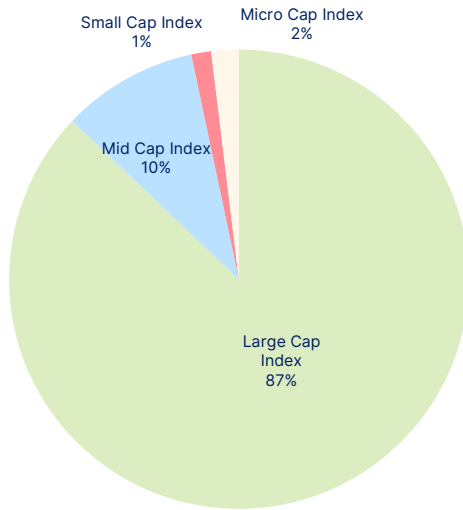
SHB tăng vốn nâng cao năng lực tài chính vững mạnh, đáp ứng tăng trưởng trong kỷ nguyên mới

SHB sẽ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về phương án tăng vốn điều lệ năm 2025, củng cố vị thế top đầu ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân lớn nhất Việt Nam, gia tăng năng lực đáp ứng nhu cầu tăng trưởng tín dụng, tạo điều kiện mở rộng hoạt động kinh doanh và đầu tư số hoá để gia tăng trải nghiệm khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh trong giai đoạn phát triển mới.

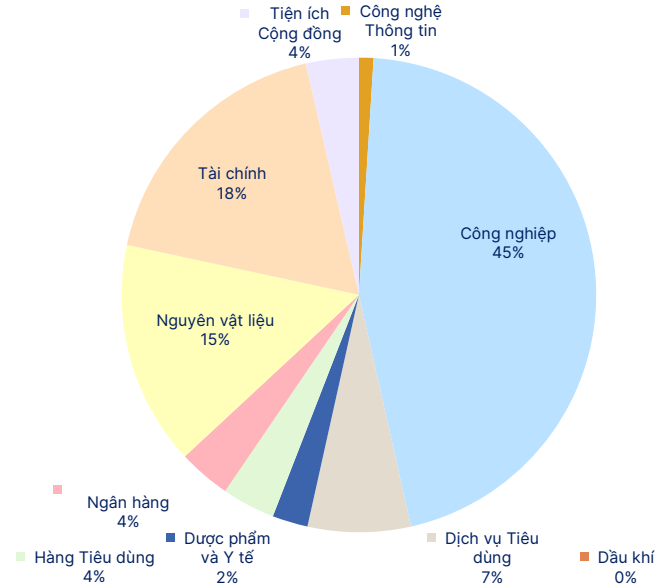
Tăng vốn, nền tảng để SHB giữ nhịp tăng trưởng. Kế hoạch tăng vốn của SHB có thể giúp ngân hàng vừa có thêm điều kiện mở rộng quy mô tín dụng, vừa gia tăng thu nhập, vừa giúp pha loãng tỷ lệ nợ xấu. Tăng vốn điều lệ là cánh cửa mở ra ba trụ cột chiến lược cho SHB: nâng nội lực tài chính, mở rộng năng lực phục vụ, tăng tốc số hoá; đồng thời khai thác lợi thế hệ sinh thái doanh nghiệp và hợp tác quốc tế để dẫn dắt tín dụng an toàn, hiệu quả.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	791,409	8.5%	3,487	58.9	5.0
VCB	527,243	17.2%	4,148	15.2	2.5
VHM	510,141	13.6%	6,985	17.8	2.2
CTG	300,720	19.8%	5,608	10.0	1.8
TCB	292,662	14.0%	3,017	13.7	1.8

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	129,199,261	18.4%	2,388	7.6	1.3
HPG	87,640,073	11.5%	1,750	16.6	1.8
VIX	77,799,977	12.4%	1,385	27.1	2.8
SSI	70,268,597	11.3%	1,566	26.4	2.7
VPB	57,949,359	11.7%	2,193	14.5	1.7

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
GEE	↑ 7.0%	27.5%	5,389	26.9	6.6
HU1	↑ 7.0%	2.2%	326	18.1	0.4
VJC	↑ 6.9%	9.9%	3,428	41.6	3.6
VPS	↑ 6.9%	6.8%	926	10.9	0.8
EVG	↑ 6.9%	0.9%	117	78.3	0.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
HSL	↓ -7.0%	0.6%	74	127.4	0.8
VCA	↓ -7.0%	0.6%	79	132.0	0.8
DAT	↓ -6.9%	6.4%	843	10.4	0.7
SAM	↓ -6.8%	1.2%	147	51.0	0.6
TNC	↓ -6.7%	19.2%	3,375	8.8	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	2,772,240	13.6%	6,985	17.8	2.2
VIX	2,453,392	12.4%	1,385	27.1	2.8
DIG	2,366,800	1.7%	211	106.4	1.8
VCB	2,031,124	17.2%	4,148	15.2	2.5
PDR	1,831,066	1.5%	177	139.6	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	(6,683,139)	11.5%	1,750	16.6	1.8
SSI	(6,430,711)	11.3%	1,566	26.4	2.7
DXG	(6,163,849)	1.9%	350	61.1	1.2
KDH	(6,024,127)	4.1%	715	45.5	1.8
HDB	(5,735,881)	24.2%	4,094	8.0	1.8

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41 Ngõ Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779